Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 484 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年五月初八日 — NGÀY THỨ BẢY 11 JUIN 1932

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5$00	6$00
Sáu tháng 2.80	3.00
Ba tháng 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 42
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Cứ không phải toàn đờ, mới không phải toàn hay.

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

CÁI ĐỜI MỚI CHỦ-NGHĨA MỚI

Chủ-nghĩa «Môn-la» của người Nhật

Ai cũng nói thế kỷ 20 nầy là cái đời mới, mà mới thật, mới cho đến xứ nhà quê ta, cũng nghe tiếng «Quốc tế», «tây chay» và có những chức «lồng đoán», «tộc biểu»... Tuy vậy, cái giới thuyết «mới» không thể nào mà phân tách cho rành rẻ được có cái thuở nay chưa có thì nay mới phát minh ra và xuất hiện thì gọi là mới đã phần rồi; có cái ở xứ ấy đã cũ rích mà ở đâu có người tới đem quyền lực sắp đặt một cách đặt biệt khác hẳn ngày trước, cũng gọi là mới; cũng có cái ở xứ người ta đã thành câu chuyện cổ, mà đem thi hành ra xứ khác, cũng thấy mới. Xem câu chuyện người Nhật với nước Mản-châu dưới nầy đủ làm chứng cho thuyết trên.

Mãn châu là xứ gì? không phải là một xứ phát tích của tộ tôn triều Mản-Thanh sao? Mản Thanh khởi dầu từ đó, đem thế lực vào chiếm nước Trung hoa trên 300 năm nay. Đến ngày bọn Cách mạng đánh đổ lập thành Dân quốc, Mãn-châu lại phục thuộc dưới quyền cai trị của Dân-quốc. Theo lịch sử thì Mản-châu chỉ một vùng đất cũ đã mấy đời nay có gì là mới. Thế mà gần đây người Nhật dùng võ lực tới chiếm lãnh lập thành một nước, thành ra nước Mản-châu mới.

Ông vua Phổ-Nghi, cũng là một vị đế vương cũ rích, mang cái huy hiệu Tuyên-thống, xa ngai vàng gần 20 năm nay, đã thành ông vua mất ngôi không ai đếm xỉa đến, cũ là giường nào! ma nhờ người Nhật bợ lên ngồi trên cái ghế thống trị nước Ngụy Mãn-châu, thành ra một vị đế vương mới.

Hai đều mới trên, bản tâm người Nhật cốt làm cho Mãn-châu thoát ly quyền cai trị của Trung-ương nước Tàu, nên có cái nước mới vua mới, ấy chưa là lạ lắm. Đến cái chủ nghĩa Môn-la (Monroe) mới nầy mới là kỳ khôi chớ!

Chủ nghĩa «Môn-la» là thế nào?

Môn-la (Monroe) là một vị tổng thống nước Mỹ cai trị từ năm 1817 đến năm 1825. Ông ta có xướng chủ nghĩa: «châu Mỹ là châu Mỹ của người châu Mỹ, không muốn cho người Âu-châu can thiệp đến, mà châu Mỹ cũng không can thiệp đến châu nào khác». Chủ nghĩa Môn-la ở nước Mỹ đã thành câu chuyện trên lịch sử quá khứ, không ai nhắc lại, cũ là giường nào. Vậy mà người Nhật ngày nay thi hành ở Mản-châu lại thành ra chủ nghĩa «Môn-la» mới!

Mới rồi một nhà quân nhân chính trị Trung-Giả phát biểu một bài luận: Cuộc vận động phái Pháp, Tây tư đế Nhật bản[1], đại ý nói Mãn-châu là một bộ phận của chánh phủ Nhật bản, không nên dùng thái độ nhu nhược mà qui hoạch cho ra đường lối được. Thiệt lực Nhật bản ở Viễn-đông vẫn đủ sức đảm bảo cho Nhật bản dùng cái chánh sách dõng cảm. Nhật bản không còn diễn đãi gì nữa, tuyên bố ngay cái chủ nghĩa Môn-la mới ở Mãn-châu. Có kẻ nói làm thế là trái với công ước chín nước, và công ước phi chiến..., chớ không hiểu công ước cũng tùy theo hoàn cảnh mà thay đổi. Thực tế đã biến động mà muốn giữ pháp luật điều ước, là một sự không thể được, nên cần phải cải biến cho thích hợp. Vậy Nhật bản một mặt thì bảo tồn tinh thần công ước xưa, một mặt thì tuyên bố rằng Mản Mông phải thi hành Môn-la chủ nghĩa mới.

Chủ nghĩa Môn-la mới của người Nhật là thế, nói cho rõ là chỉ giải thích câu: «không nước thứ ba nào can dự vào việc nước Mãn-châu», chớ chẳng có gì lạ. Thế mà cũng mang tên là chủ nghĩa mới!

Đó, cái «mới» đời nay, vẫn nhiều cái hay mà cũng lắm cái kỳ dị khó hiểu. Chúng ta cần phải có cái nảo phán đoán chớ không nên theo mù.

Khách-Quan

(1) «Pháp tây tư đế» (dictature) nghĩa là cực đoan quân quốc chủ nghĩa, cực đoan võ trang độc tài, khởi dầu từ Ý đại-Lợi

VỀ SỰ CỨU GIÚP NẠN DÂN

miền Nam Trung-kỳ

Ở nước ta mà nhứt là riêng xứ Trung-kỳ nầy, tai trời vạ đất không năm nào không xảy ra, cứ kế tiếp mang cái nạn đói tới cho bà con ta luôn luôn: năm trên Thanh-hóa, năm ngoái Nghệ-an Hà-tịnh, năm nay lại mấy tỉnh miền Nam!

Cái nạn ở Thanh-hóa và Nghệ-Tịnh xảy ra thì mấy ông thân hào và dân-biểu ba tỉnh ấy đứng ra xin phép mở hội cứu-tế, ai [illegible] cho hội ấy, nay ở miền Nam nghe nói mấy ông dân-biểu và thân hào miền ấy cũng sắp tổ-chức hội cứu-tế. Vậy bà con ai có hảo-tâm nghĩ đến đồng-bào bị nạn mà gởi giúp nhiều ít, bản-báo xin nhận mà chuyển giao vào hội ấy.

TIẾNG-DÂN

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện bãi công của mấy anh xe kéo (1)

Ngày lễ kỷ niệm mồng hai tháng năm ta năm nay ở Huế lại gặp cái viện không may, là gặp cuộc đình công của anh em xe kéo. Cái thú bắt người ta kéo ở xứ ta nó đã thành một điều cần kíp rồi, nên một giờ không có sự hợp tác của anh em xe kéo tức là một giờ khổ. Mình không dám nói thánh nói thần như a, một lòng tây chay xe kéo, nhưng nói cho thật thì mình dùng cái anh ngựa người ấy rất ít, chỉ đôi khi cần kíp thôi, nên dầu họ có làm reo làm riếc gì, mình cũng không lấy làm khổ cho lắm. Đến cái anh phong lưu nệm đã quen mùi, một tỷ cũng xe kéo, hai tỷ cũng xe kéo, không cho gót giày động đến mặt đất, thì mới thật là khổ.

Mà các anh em xe kéo họ làm nghiệt quá, thiếu chi ngày mà lại lựa cái ngày vừa chủ nhựt vừa là lễ «Hưng-quốc Khánh-niệm» nữa mà rủ nhau đình công! Sớm mai ngũ giờ ai muốn đi đến giảng-đường Phú-cam dặng xem lễ cầu hồn cho đức thầy Bá-đa-Lộc mà vua Gia-Long chúng ta rước về hồi trước, cũng không sao mà đi được, hoặc có «do bộ» mà kéo lết cho đến giảng đường, thì đến khi mãn lễ lạ khổ cho cái bận đi về nữa.

Đó là mới nói chuyện đi nhà thờ. Nhưng trong một ngày lễ lớn như vậy người ta có lắm chuyện đi, không nữa cũng đi chơi đi nhởn. Mà mấy ai có được xe hơi, mấy ai chịu khó ngồi xe đạp? Phần nhiều chỉ thích cái thứ xe tay dàng, vì vậy mà phần nhiều trong buổi mai ngày kỷ niệm phải đi chưa. Họ đi mà trông cái bộ họ coi bất bình, muốn gây lộn với người ta nữa. Mà lỗi tại ai? Tại họ chớ tại ai! Họ học thói phong lưu quen đi chẳng bởi!

Mà họ nhè giận cho bọn xe kéo, cái giận ấy bất công quá! Nay ta thử xét vì sao mà cu ly xe kéo lại đình công. Người ta nói rằng anh em phu xe vì bị xe hơi dành khách ở nhà ga mà đình công. Đó thật là một cớ. Nhưng nó cũng còn rất nhiều cớ khác đã âm thầm gây nên cái khổ của các bạn phu xe.

Anh em phu xe ở Huế đình công lần nầy nào có phải là lần đầu! Năm nào đó tôi cũng quên đi, có lệnh không cho họ kéo hai người, họ ế khách nên đã đình công một lần rồi. Một lần nữa không cho họ chở đồ hành lý, họ cũng đình công nữa. Hai lần họ chỉ nghỉ trong mấy tiếng đồng hồ, mà đã thấy khó chịu với họ, vì các bác sơn đá, với các quí khách không có xe đi nên kêu ca làm dữ lắm, chớ có phải vừa đâu. Lần nầy nhằm cái năm kinh tế khủng hoảng.

. . . . . .

Lạcnhàn

(1) Trong bài thời sự đăng ở trương nhì kỳ báo trước (số 493, anh em xe kéo đình công ngày chúa nhựt 5 Juin, mà đã lộn ô Mai, vậy xin đính chính.

NỘI CÁC MỚI NƯỚC PHÁP

Ba-lê 4 Juin. — Nội các Herriot đã thành lập như sau này:

Tuổ tướng kiêm ngoại giao	*Herriot*
Tài chính	*Germain Martin*
Công chính	*Daladier*
Nội vụ	*Chautemps*
Chiến tranh	*Paul Boncour*
Hàng hải	*Painlevé*
Canh nông	*Georges Leygues*
Lưu bổng	*Abel Gardey*
Tư pháp	*Berthod*
Ngân sách	*René Renoul*
Quốc dân giáo dục	*Palmade*
Thuộc địa	*de Monzie*
Lao động	*Albert Sarraut*
Hàng hải	*Dalimier*
Vệ sinh	*Léon Mger*
Thương mại	*Justin Godard*
Bưu điện	*Julien Durand*
Các quan thứ trưởng	*Queille*
Phó tướng	*Marchandeau*
Ngoại giao	*Paganon*
Kinh tế	*Patenôrre*
Mỹ thuật	*Mistler*
Nội vụ	*Israil*
Chuyên nghệ học	*Ducos*
Thể dục	*Marcombes*
Hàng không	*Bernier*
Công chính	*Margiane*
Du lịch	*Gourdeau*
Thuộc địa	*Candace*

Tòa nội các mới có bốn quan nguyên thủ tướng: Herriot, Painlevé, Chautemps và Georges Leygues, và các quan Tổng trưởng mới phần nhiều, trước đã từng làm Tổng trưởng rồi.

Tòa Nội các mới tuy là nội các của đảng xã hội cấp tiến, nhưng cũng có ông thuộc về các đảng trung ương. 16 về đảng cấp tiến 4 về đảng xã hội cấp tiến, 1 về đảng cộng hòa xã hội, 1 về xã hội, còn bao nhiêu thì thuộc về các đảng nhỏ trung ương và tả dực cả.

Ngạch vàng hiện còn ở thế giới ngày nay

Theo tờ báo cáo cuối cùng của Ban uỷ viên kim hóa nghiên cứu hội Quốc-liên trần thuật địa vị kim hóa kể đến 1931, thì tổng ngạch số vàng thế giới hiện còn ở các xứ cộng là 11.349.000.000 nguyên. Trong số ấy thì:

Âu-châu	5.864.000.000
Phi-châu	70.000.000
Bắc-Mỹ	4.195.000.000
Nam Mỹ	353.000.000
Á-châu	450.000.000
Úc-châu	51.000.000
Tân-tây-lan	28.000.000

Theo trong ý tờ báo cáo ấy thì «Ta vàng day động khác thường, chưa tìm ra kế hoạch gì đích đáng mà định cho ổn thỏa được. Còn theo số vàng hiện còn của thế giới ngày nay có đủ dụng về tương lai sau nầy cũng không, thì các uỷ viên ý kiến không đồng nhau. «Bản vị vàng có giữ được cũng không, chưa ai dám đoán trước.

NGƯỜI ANNAM ĐÃ THẬT KHÁ CHƯA?

HỘI CHỢ PHỤ-NỮ VỚI ĐÁM TANG CỤ TÂY-HỒ

Ký giả là một người Trung-kỳ trên mười mấy năm nay vì cái duyên văn tự cùng đường sinh nghiệp, thường thường qua lại trong Nam, nên có cái may mắn, ngày trước được xem đám tang cụ Phan-châu-Trinh, mà ngày nay lại được xem hội chợ Dục-Anh — ở quên, hội chợ Phụ nữ. Bằng theo hiếu diện mà xem, các hội của người Annam ta, không kể ngày trước, chỉ xe từ ngày phục thuộc dưới quyền cai trị nước Pháp, thì ai cũng công nhận 2 đám hội nầy là to lớn, tỏ ra đồng bào ta đối với việc công nghĩa chung có lòng sốt sắn, không phải rã rời nguội lạnh như phần nhiều người đã mặt sát một cách nghiêm khắc. Tuy vậy, cái hiếu diện đám tang cụ Phan-châu-Trinh với hội chợ Phụ-nữ, vẫn có chỗ đồng nhau, đồng nhau vì cái tiếng là việc nghĩa, mà nội dung có khác. Vì cái khác đó mà sau hội chợ Phụ nữ bế mạc rồi, dư luận trong Nam nổi lên chỉ trích. Thế là anh em chị em trong Nam đã thấy rõ những chỗ không được chính đáng thế nào, nên có lòng bất mãn mà buộc phải nói ra. Ký giả không buồn phụ họa theo làm chi cho thanh lợi nơi mưa. Duy cơ hội nầy, cần phải bày tỏ mà không thể bỏ qua được, là trong con mắt người Pháp ở xứ nầy đối với những hội nói trên có người nhận lầm. Nhận lầm thế nào?

Mới rồi số báo đặc-biệt *Phụ-nữ Tân-văn* chuyên nói riêng về kết quả cuộc hội chợ, trong có một bài thuật lời một người Pháp nói:

«*Xã-hội Annam các anh gần đây coi có vẻ chỉnh tề hơn trước; Người ta thấy ở đám tang ông Phan-châu-Trinh lần thứ nhứt, đến hội chợ nầy lần thứ hai.*»

Đấy, người Pháp nhận lầm là sự chỗ độ; nghĩa là xem ngoài hiếu diện mà không xét đến nội dung vậy. Sự nhận lầm ấy, không chỉ một việc mà thôi đâu, nó có thể kéo dài cái mối «không hiểu thấu nhau» trên con đường hợp tác nầy nữa. Vì thế mà ký giả xin đem hai cái hội lớn ấy, đám tang Phan châu-Trinh và hội chợ Phụ nữ, lần theo thực sự so-sánh chỗ đi đồng nhau cho công chúng cùng hiểu.

Trước nói về chỗ đồng nhau:

1) Đám tang ông Phan-châu-Trinh, Trung Nam Bắc cả các nơi đều đến dự lễ, kéo dài đến trên 8 ngày; hội chợ nầy cũng thế. Thế là tấm lòng của đồng bào ta đối với 2 hội ấy sốt sắn một cách như nhau.

2) Đám tang kia là truy điệu một nhà chí sĩ hết lòng vì dân vì nước; hội chợ nầy mục đích cũng vì công việc nuôi con nít nhà nghèo (Dục Anh), danh nghĩa quan minh cảnh đại cũng đồng nhau.

3) Đám tang kia thu được trên 14 ngàn, hội chợ nầy cũng thu được

(Xem qua trang 3, cột 3)

Chuyện lạ của người ăn mày giàu

Người «ăn mày giàu» nước Đức Henrich Basset mà bản báo đã đăng kỳ trước (số 492, trương nhì) chi chuyện một người mà trong gồm có đến mấy điều lạ, lạ đến trống trước trống sau, trên lịch sử Đông Tây, thảo nay chưa từng có:

Một người ăn mày, thường ngày đi lượm giấy rác ngoài đường mà có một số tiền to đến 5 triệu ấy là một điều lạ. Đã đi lượm giấy lọi ngoài đường, công phu khó nhọc là dường nào, mà trong nhà lại có lò lửa sẵn, thường bỏ giấy vào đốt luôn luôn. Thứ giấy nào đi lượm từng mảnh, thứ nào lại đem đốt mà không tiếc, là hai điều lạ. Một tên ăn mày mà trong bao da có tấm ảnh một vị Đế-vương danh tiếng lừng lẫy là vua Uy Liêm thứ hai gởi tặng, anh ăn mày ấy có vừa đâu? Ấy là ba điều lạ. Gia tài đến 5 triệu vạn, bình sinh không dùng làm việc gì, đợi đến ngày chết mà viết di chúc cho người khác, là bốn điều lạ. Đã cho người khác song không phải cho bà con họ hàng và bạn hữu quen biết gì, lại đem cả toàn số mà cho một nước khác nòi khác giống, bảo dùng tiền ấy về việc phấn khích với người đồng giống mình, là năm điều lạ.

Thế là bao nhiêu chuyện chính tự người ăn mày giàu ấy, không nói hay dở ai cũng phải nhận là chuyện lạ. Duy những chuyện bà con ông ta đối với khoản di sản ấy thì lại rất tầm thường:

Lúc bình nhật ông ta đi ăn xin và lượm giấy cùng đường thì không thấy ai nhìn là bà con. Nay nghe ông ta chết đem di sản mà cho kẻ khác, bỗ tốc vào đơn đi kiện, lại gia cho ông là người có bệnh «thần kinh». Nếu như ông có bệnh thần kinh thác loạn, làm gì mà làm ra và chừa để được khoản tiền lớn ấy? Bà con với ông ăn mày có di sản to nầy, ở đất Cổ Việt ta, không thiếu gì. Đó lại là chuyện không lạ!

Vui chuyện

VẦN-UYÊN

Cảm xúc về nạn bão lụt miền Nam Trung kỳ

Kia thế cuộc như in giấc mộng,
Mảy huyền vi mở động khôn dè.
Đương khi im lặng tư bề,
Kẻ nguồn người biển, lim nghề sinh nhai.
Ai cũng đoán trời giá đến lễ,
Tiết tháng tư gió lạnh mấy quang.
Không ngờ sớm đã bay tường,
Một giờ hăm chín giộy luồng cơ phong.
Bức phong Bá nỡ lòng chi lắm,
Làm hại người chìm đắm dường bao!
Xem ra nhiều nỗi ba hào,
Thuyền tan bải nọ, thấy vào gành kia.
Lại thêm nỗi nước khe tràn nhảy,
Người trên bờ nước dậy ra sông.
Bò, trâu, heo, chó đều tông,
Cây xiêu nhà sập kể không xiết nàn.
Con Tạo hóa đa đoan ngán thiệt!
Làm làm điều cay nghiệt hại người.
Giang sơn cảnh vật tốt tươi,
Bỗng trong một chốc, đổi dời bể dâu.
Họa bất trắc từ đâu đưa đến,
Biển trùm luân không bến không bờ.
Xót người bị nạn bơ vơ,
Lửa nung nóng ruột, giỏ xờ xạc thân.
Kẻ chết đã xong phần một kiếp,
Nỗi người còn tội nghiệp biết bao!
Chém cha cái cuộc phong đào,
Cơm nào tới bụng, nhà nào chen chưn?
Nào ai kẻ lòng nhân đến đấy?
Hỏi ra tay chữa chấy với chim!
Người rên la lẻ ngồi tìm,
Miếng cơm tấm áo ôm đùm lấy nhau.
Như vậy mới gọi đồng bào!

Ch. B.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

THỜI - SỰ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả : GIANG-HẠ

AI CÓ NGỜ....!

(*Tiếp theo và hết*)

Thầy ký ngồi nghĩ vẩn vơ đời, nghĩ quẩn nghĩ quanh rồi nghĩ tới cuộc nhân duyên của thầy còn dương lở dở. Nói cho phải, thầy đã có vợ rồi mà chỗ rất giàu có, và chính người vợ ấy đã giúp cho thầy mấy cuộc con « rồng xanh » để vào làm con tin của ông quan-thầy lúc trước. Nàng của ông quan-thầy lúc trước. Nàng được cả quê nơm, thầy ta có chỗ gởi thân lại cuê người vợ ta nhà quê cục kịch, nên làm giấy để ! Nay thầy muốn tìm một nơi khác mà cưới mối tơ duyên, nhưng thật ra là thầy cũng cải tìm một môn của bởi-môn cao khá khá.

Thầy tuy không học khoa triết-lý, nhưng mấy năm lận lội phong trần đã làm cho thầy trở nên một nhà... tâm-lý học. Thầy biết mấy nhà giàu có con thường kén người rể thế nào... Thầy sẵn cái thẻ bài ngà hàn-lâm chi chi đó (thầy bị cách chức mà vẫn dử cái phẩm-hàm!) nay thầy cải thiêu một cái xe nhà để chiều chiều ngồi vắcu dốc bắt kéo đi gạo hàng này qua phố khác... thì gái nào ngó không mê (?) cha mẹ nào trông không tươi (?), toàn là dắc sách !

* * *

Thầy bèn từ giã tấm bia chiến-sĩ với bờ sông Hương mà ra về, vừa đi vừa cảm cơ cái cảnh trí nên thơ kia đã xui lòng thầy ngâm ra một kế rất diệu.

Cách ngày bữa sau, ở Hàng về thầy đi thẳng lại tiệm xe, đặt làm một cái xe nhà kiểu thượng hạng. Nhưng xe phải có người kéo. Mà ở thành phố Huế thuê mướn rất đắt tiền, thầy bèn viết thơ gởi về trong Quảng nhờ ông bác thuê cho một người kéo ; vì thầy có tiếng nào phóng là nào phóng với ai kia, chớ đối với tôi tớ trong nhà, thầy dàng đủ cách để bóc lột : thầy nghĩ rằng người nhà quê mập mạnh mà thật thà, đồng niên giá cho nó chẳng bao nhiêu mà dùng nó làm được nhiều công việc.

Đâu đó xong xuôi, thầy chỉ chờ. Chờ cái xe đóng cho xong, chờ thằng kéo xe trong Quảng ra cho đến.

Thì giờ thấm thoắt tháng chạp rồi đến tháng giêng . . . . . Tháng giêng, cái tháng đánh bạc. Thầy ký là một bực phong lưu, phong lưu ai lại không đánh đá. Nhưng rủi cho thầy ký gặp buổi đen, tháng giêng năm ấy thầy thua rào... Nợ đói bên chưa, thầy khuẩn... chỉ còn một phương là lên lấy đở tiền kết mà xài... Nhưng số tiền to, thầy không biết lấy gì mà bù lại, thành chuyện lộ ra mà bao nhiêu của cải chất lót của thầy đều phải biên tịch, thầy khỏi bị tù là phước.

Bây giờ hai bàn tay trắng lại đếm thêm cái « bệnh phong lưu » mà thầy nhiễm từ lúc hầu hạ dưới gối ông quan-thầy khi trước, thì biết tìm cách gì mà làm cho có bai thứ cơm độ nhựt hay giờ? Thôi, việc đã đến thế này, chỉ nữa là tạm mượn hai gọng xe đường mà tìm phương qua ngày tháng như trăm nghìn người khác...

Thế là thầy ký đã hóa ra một anh... kéo xe !

* * *

Một ngày kia tại chỗ cồng đi ra ở nhà ga lớn Huế, hành khách trên tàu bước xuống tấp nập. Một bác đội « bố-lít » đương đứng xét giấy. Một người đi diện đã không căn cước mà cũng chẳng có giấy thuế-thân, đương đứng nói lôi thôi với bác đội. Bác đội bảo đứng riêng ra chờ khi các bộ hành đi hết rồi mới giắc người ấy ra trước tuần ga, kêu một chiếc xe giản về sở Cẩm.

— Xe !

— Dạ !

Một anh phu xe cầm cẩn xe mà ngóng trước, nghe kêu liền vuột chạy. Xe đỗ trước sở Cẩm. Bác đội dẫn anh nhà quê vào cho ông Cẩm hỏi. Anh nhà quê bết sức kêu van mình là người lương thiện ở Quảng mới ra, mà ông cẩm cũng không chịu tin, bảo phải có chứng cớ. Anh ta bèn khai rõ đầu đuôi, nói rằng ở nhà-quê có người cho tiền xe để anh ta ra ở kéo xe cho thầy ký nọ, làm việc ở tháng sau. Anh ta lại nói :

« Thầy ký nhắn tôi ra tháng trước kia, nhưng vì ở nhà quê tháng qua, nên người bà con của thầy tìm chưa ra tiền lộ phí cấp cho tôi, mà bữa nay tôi mới đi được. Nếu quan không tin, xin dẫn tôi đến nhà thầy ký ấy hỏi. »

Ông cò bèn giao cho bác đội dẫn anh nhà quê đi. Ra đến cổ anh phu xe đứng chờ nẻo, bác đội hỏi :

— Mầy có biết nhà thầy ký... làm việc ở Hàng... không ?

— Bác hỏi làm chi sao ?

— Tuồng nầy nói nó ra ở kéo xe cho thầy ký ấy, vậy ta đến hỏi có thật không ?

Anh phu xe nghe câu chuyện mà ứa hai hàng nước mắt, trông sửng anh nhà quê mà nói :

— Thôi chú ơi ! Số chú không may, chú ra mà thầy ấy... chết rồi ! Vậy tôi khuyên chú nên thu xếp mà đi về Quảng, như không sẵn tiền thì tạm kiếm ông nào có thuế thì ở với nọ đi, chớ đừng chờ thầy ký mà mất công vô ích...

* * *

Thầy ký có chết thật không ? Anh phu xe là ai ? Tôi để cho độc giả tự đoán lấy.

Đoán thì được rồi, nhưng... ai có ngờ...!

Ai muốn...

tại hiệu **VĂN-MINH** mới bào chế một thứ thuốc trà « VĂN-MINH » vừa ngon vừa rẻ Ai muốn mua sỉ mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gởi thơ thương lượng.

Kính cáo.

Maison VĂN-MINH
Village Ngọc đỏài
poste
(NORD-ANNAM) PHÚ-NGHĨA

QUAN-HẢI TỪNG-THƯ
sẽ xuất-bản
Nhật-bản với Trung-hoa
(nói rõ mối quan hệ của Nhật bản với Trung hoa từ xưa đến nay)

Việc Thế-giới

Quân Mã - chiếm-Sơn đại bại?

Đông-kinh, 30 Mai (Rad. dép.) — Theo những tin tức của người Nhật thì quân Mã-chiếm-Sơn đại bại, phải tháo lui và chết cùng bị thương kể hàng nghìn người.

Nhưng quân nghĩa dủng Trung hoa lại tiến

Đông-kinh, 31 Mai. — Theo tin ở Cáp-nhĩ-tân, thì một số đông quân nghĩa dủng Trung-hoa đã đến chiếm nhà ga Acheng trên đường Trung-đông thiết lộ và phá đường sắt gần nhà ga ấy.

Một toán lính Nhật ở Cáp-nhĩ-tân đã đi đến Acheng. Lại một toán lính Nhật ở Imiaopo cũng đã khởi hành đi Acheng để đánh vây quân Nghĩa dủng.

Nga không bằng lòng. . .

Ba-lon, 31 Mai (Rad. dép.) — Có tin ở Mạc-tư-khoa cho hay rằng chính phủ Xô-viết đã tư cho đại sứ Nga ở Đông-kinh báo hỏi thăm chính phủ Nhật-bản về cái tin nói chính phủ này muốn đưa quân đến Sachaljan, chỗ mà chính phủ Xô-xiết cho là gần biên giới Nga, và nhắc chừng lại những hiệp ước Nga Nhật và vấn đề hòa bình ở Viễn đông.

Quân Nhật vẫn lo giữ Mãn-châu

Phụng-thiên, 31 Mai (Rad. dép.)—Quân Nhật vẫn hết sức đẹp quân Mã-chiếm-Sơn và quân nghĩa dủng.

Chính phủ Mãn-châu đã nhứt định không chịu trả số thiếu Trung-hoa về thương chánh, nhưng tuyên bố sẵn lòng bàn định với chính phủ Nam-kinh về việc ấy.

Câu chuyện Hội nghị « Bàn Tròn »

Thượng-hải, 1er Juin. — Đoàn công sứ Anh ở Thượng-hải định yêu cầu Trung-hoa cùng liệt cường sớm mở Hội nghị « Bàn-Tròn » để quyết nghị những vấn đề có quan hệ đến việc cai trị ở Thượng-hải và tánh mạng tài sản của nhân dân thành phố ấy. Lại các phòng thương mãi Anh, Mỹ, Pháp, Ý và Nhật đã ký giấy yêu cầu cho các hội đồng tuj-sảnh Trung-hoa và Pháp ở Thượng-hải dự vào hội nghị ấy. Giấy nọ, hôm nay đã trao cho Tổng-lãnh sự Anh.

Thượng-hải, 2 Juin. — Trong chính giới Trung-hoa, người ta vẫn phản đối việc nhóm Hội nghị « Bàn-Tròn » tại Thượng-hải, như ông Paul Boncour (đại biểu Pháp) đã dự định tại Q. T. L. M., cho rằng đều dự định ấy mục đích chỉ bảo hộ các tô giới cùng kiều dân liệt cường mà thôi. Đồng thời, người Trung-hoa lại tuyên bố yêu cầu đem vấn đề Mãn-châu ra trước Hội-nghị « Bàn-Tròn » cùng phản đối ý kiến những người ngoại quốc muốn làm cho Thượng-hải trở nên một thành phố tự do.

Buổi hội-đồng khai-mạc của Nghị-viện mới nước Pháp

Ba-lê, 1er Juin. — Nghị-viện Pháp đã làm lễ khai mạc.

. . . . . .

Lần nầy ông Herriot không tuyên bố gì hết. Ông Tardieu không đến nghị trường. Các quan tổng trưởng và thứ trưởng trong nội-các trước cũng chỉ thấy lác đác đôi người..

Ba-lê, 2 Juin. — Ông Jeanneney đã được cử làm nghị trưởng thượng nghị viện.

Ông Boulsson được tái cử làm nghị trưởng Hạ nghị viện.

. . . . . .

Hạ nghị viện Phổ lỗ sĩ

Berlin, 1 Juin (Rad. dép.). — Sau khi xảy ra cuộc xung đột giữa hai phái nghị viện và quốc gia xã hội trong nghị trường, nghị viện phải nghỉ cho đến hôm nay mới nợp lại. Lần nầy, cảnh binh một lớp thì đứng giữ các cửa, xét soát không cho ai đem khí giới vào, một lớp khác thì vào trong đứng chực có xảy ra sự xung đột thì can thiệp.

Buổi nội đồng nầy được yên tịnh. Nhiều ông nghị viên bị thương trong trận xung

(Xem qua trang 4, cột 5)

ĐỘC-GIẢ LUẬN ĐÀN

THÀNH PHỐ VỚI NHÀ QUÊ

Ở đời năm châu giao hội nầy, nói văn-minh tất nhiên người ta trước kể các thành phố danh tiếng, bên Âu Mỹ thì: Ba-lê, Luân-đôn, Nữu ước, phương Đông thì : Đông-kinh, Hoành - tân, Thượng-hải Hương-cảng v. v.... bèn mạt như xứ ta mà người mình cũng chưng Hanoi, Saigon để góp câu chuyện văn-minh với thế-giới.

Vậy, dầu là người chưa đi ra khỏi bờ cõi nước nhà, chưa từng cầm đến quyển sách, tờ báo mà đã bước chưn đến Hanoi, Saigon cũng tưởng tượng được cái đời văn-minh là thế nào. Vì mình không văn-minh mà cái độ văn-minh ở ngoài đưa tới tận bên con mắt mình không phải là ít. Kia đèn điện chói trời, xe hơi chật đất, nầy trường nát xiêc, nọ rạp « dit-cua », cho đến đồ ăn thức mặc, kiểu dùng cách đi, không cái gì là không mới lạ, không người nào là không có cái dạng tân thời, dầu kém chăng là thua dân xứ Âu Mỹ kia, chớ ở xứ mình thì so với cái đời chưa giao thông ngày xưa, rõ là một trời một vực. Như vậy mà đem hai chữ nhà quê xen vào trong lò nào nhiệt puồn hoa ấy, ai con dêm xỉa đến, mà có kể lại mắng cho nữa kia !

Thôi vậy, cái gì trên đời cũng có cái mặt trái. Thành phố xứ văn-minh thế nào ta không dám nói, chớ ở xứ ta xem cảnh thành phố mà chỉ xem một mặt thì hình trạng nhà nọc như trên, ai cũng khen là văn-minh, song ta thử xem bên mặt trái thì có mấy đến không tốt như dưới nầy :

Thành phố phần nhiều là nhà buôn, dã là nhà buôn thì ngoài mối lợi ra không còn gì mặn nồng nơn nữa, nên đối với kẻ khác, ai cũng dãi như khách mua hàng, khi chưa bán được mối hàng thì tôn nhót đủ đều, mà bán được rồi thì trong ý muốn đuổi người ấy đi để rước mối hàng khác, tuyệt nhiên không có chút tình nghĩa gì. Trọng tiền tài mà khinh tình nghĩa, ấy là một.

Trong đám giao tế, bề ngoài đối đãi mời thiết như bát nước đầy, mà kỳ thiệt bề trong thì không quan thiết gì, nhứt là cái gì chạm đến mối lợi riêng thì bao nhiêu cái tử tế kia đều vứt đi hết. Cuộng dã đối mà ít lòng tin thiệt, ấy là hai.

Người ta ở đời, gặp nhau một đôi lần dã thành người quen, dã quen biết nhau tất nhiên rõ tình ý nhau, cái giây đoàn thể nhân đó mà kiết hợp. Ở thành phố thì quen biết rất nhiều mà rời rạc vẫn rời rạc. Một cái nhà ba tầng, ở dưới một chủ, ở tầng dưa và ăng trên hai chủ nữa. Mỗi buổi đi về ra vào gặp nhau luôn mà thử hỏi người tầng dưới, người ở tầng trên là người thế nào ? gốc tích ở đâu? hiện làm việc gì ? thì chắc không trả lời cho rõ ràng được. Đó là chưa nói ở gần bên cạnh, số nhà liền nhau mà vẫn xa lạ nhau như người Tần với người Sở. Giao du chỉ quen ngoài mặt, ấy là ba.

Tâm tư người đời không dùng vào hai việc trong một trật được, dã chăm việc nầy, tất nhiên bỏ việc kia. Ở thành phố là một cái gì cũng tượng hình nhau, người ta đi ra chung bận đủ mối thì mình cũng không thể thiếu được, nếu là nghèo túng thì) nhịn cái gì chớ cái đồ chưng do sao cũng phải sắm. Có người chỉ lo trau cái vỏ đó mà không rồi, còn nói gì tâm tư trí não. Trau hình thức mà quên tinh thần, ấy là bốn.

Đấy là kể qua mấy điều chớ cái tệ ở các thành phố ta còn nhiều. Nói tắt là dã ở thành phố tất nhiên phải chui vào trong phạm vi đồng xu mà ai thoát ra ngoài vòng nó được. Ký giả nói thế, không phải ở thành phố là toàn người như hạng nói trên mà trông cho bà con trở lui lại cái nhà quê là cái cảnh địa không thích với hoàn cảnh ngày nay đâu. Song thấy chỗ khuyết điểm như trên nên lòng nói ngay, mong bà con lưu tâm mà sửa đổi cái thói không tốt nói trên, may ra dần dần rửa cái tiếng « Văn minh có vỏ không ruột » ở xứ ta chăng.

Nhân nói chuyện thành phố với nhà quê mà nhớ lại câu thi của một ông đồ già xưa dọc cho ký giả nghe lúc còn nhỏ :

Thành thị khuyến năng phệ, duy phệ lam lũ nhân ; hương thôn khuyển diệc phệ, phản phệ y quan tân. (1)

城市犬能吠唯吠衫履人
鄉村犬亦吠反吠衣冠者

Dịch :

« Chó thành thị sủa người đội rách,
« Chó thôn quê sủa khách y quan.

Câu thi tuy tầm thường song cũng tả được cái cảnh trạng hương thôn với thành phố khác nhau là thế nào.

Du-nhân lai cảo

(1) Độc giả ai có biết câu thi ấy của ai ? xuất ở sách nào ? xin mách dùm, cảm ơn.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Hiện nay ở trong vườn thú Saigon, có nuôi một con gà 4 cẳng.

Số thâu của sở Thương chánh, Bưu-điện và Sách-phần trong cõi Đông-dương trong 3 tháng đầu năm 1932 so với thời-kỳ nầy hồi năm ngoái sụt hết 4.181.195$.

Hồi 10 giờ sáng 16 Mai, có người cu-ly xe kéo ở Sóc-trăng leo lên cột giây thép cao có 50 thước, rồi từ trên nhảm mắt buông tay cho rớt xuống, chết. Cái chết vì nạn làm không đủ ăn.

2 cuốn sách

Học chữ tây và tiếng tây

CÓ DẠY CẢ MẸO

đã in lần thứ hai

Có rất nhiều tiếng một và câu dài, ai học cũng biết nói biết viết rất đúng mẹo, sách có giá-trị. Giá 0$30, ở xa thêm cước 0$20.

Sách dạy làm ảnh

(*chụp kiếng, chụp ảnh*)

Dạy chụp ảnh, rửa ảnh, pha thuốc ảnh, chạp kính mài, chữa kính, chữa ảnh, in các mài, in ảnh vào giấy, vải, mouchoir v. v. chụp kính dựa, dạy phóng đại... Lại có mục khoa-học thường-thức và có rất nhiều ảnh người của ông Trương-cam-Khuyến là nhà chụp ảnh trứ danh đã được nhiều giải thưởng bên tây và các hình phong-cảnh rất đẹp của hiệu Hương-ký Hanoi (ông đã được bội tinh nước Tàu) để làm mẫu mực cho người tập chụp ảnh có mỹ thuật. Ai đã biết ảnh là một môn Mỹ-thuật có giá trị cũng phải có một quyển. Giá bán 1$00, mua lẻ thêm cước 0$20. Các sách kể đây mua buôn, mua lẻ thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vầy :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN
26, Phố Hàng Bông — HANOI

AI CÓ

Bạch-Thốn-Trùng ?

Trùng như xơ mít, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN - TRUNG - THÀM *Quangxa Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tán nhiều.

Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra, không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

SỐT RÉT ! . .
NGÃ NƯỚC ! . .

Ai bị sốt rét ? Ai bị ngã nước ? Hãy viết thư về Hiệu SINH - HUY *44 Maréchal Foch Vinh mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LÃNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng ; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi).*

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA THIÊN

Mấy đôi trâu mà xuýt đến nhân mạng

Trần-Đình ở làng Mỹ-lợi, huyện Phú-lộc, xưa nay là người lương thiện, ăn làm siêng năng, nhà cũng có xu. Ngày 11 tháng 2 năm nay, không rõ vì tư thù sao đó, tên Bình, tên Nuôi, tên Tiêu và tên Đàm thình lình kéo nhau đến vườn Trần-Đình, nói Trần-Đình ăn trộm 21 đọt trâu của tên Minh. Đoạn vào nay khóa mở rương ; thấy rương không, thì cả bốn xây lại trói Trần-Đình, rồi la làng, vu cáo Trần-Đình đã trộm trâu, lại lấy dao khủng cự. Làng Mỹ-lợi cứ để trói Trần-Đình 3 ngày luôn chẳng cho ăn uống gì. Đến ngày 13 tuần lại về, đòi làng bội đồng đem trâu đi so, thì thật không có một đọt trâu nào in hết. Làng và tên Bình thấy mưu gian mình đã lộ ra, liền cuống vạy khai báo vu cho Đình là bắt lương. Quan Huyện bắt Trần Đình qua giam gần hai tuần trời, và kêu án 3 tháng tù. Trần Đình bị án oan, tức mình, nên lấy giây tuất cổ lại ngục, giây đứt, bị té xuống, lỗa máu ộc. Nay Trần Đình đang nằm tại nhà thương Huế. Mấy đôi trâu mà sắp đòi một cái mạng người. Ác chưa !

Tr. Th.

(Xem qua trang tư cột 1)

Tôn-thanh-Gian
Đông - Pháp y - sĩ

Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh
TẠI
Tourane và Faifoo

Nên chú ý rằng :
HIỆU BÀO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
Ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lại cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN ✣ 77 *Rue de la Soie* ✣ HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh tuốt, lãnh bóng mặt đẹp, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông bắc kiết tốt, sồn, bông, quế, địa, sa bắc trơn có bông, lương cẩm các, sa hột, hột mít, the lá cỏ, nhiễu, kg-cần, nõi, lụa quần anh, lụa có-đà, lụa trơn có bông khổ rộng 0m75-0m80 có nõi mang.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lăng có đủ các mẫu, giá bán sỉ rất nơi, gởi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi có giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu (thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giám hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nơi có lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

CHO KHÔNG LÀM PHƯỚC

(Xin đừng bỏ qua)

Một món rất quí trên đời, tôi sẵng lòng cho không làm phước. Sao không chịu viết thơ mà xin???

Đã hai lần tôi có đăng các báo, cho không một món rất quí, mà tôi đã dùng rồi, cứu được hơn 50 mạng người khỏi chết vào nọc rắn, rít, bò cạp, và con ong. Song tôi rất buồn, và rất tiếc rằng, người mình có lành hay bỏ qua, chừng có chuyện ăn năn sao kịp. Tôi thường xem báo thấy nhiều người bị rắn rít cắn chết, tôi lấy làm đau đớn dùm cho mấy người vô phước ấy. Chư vị độc giả, khi xem bài này, xin đừng bỏ qua, vì tôi rất sẵn lòng cho không làm phước.

Một nữa tên là một (Cườm Hẳn) có người kêu một (Sống-Hẳn). Ai rủi bị rắn rít cắn, lập tức cắt một này cho lòi ruột, rồi để vào chỗ bị cắn, một tự nhiên hích vào, chừng hết nọc một nhả ra, người bịnh vô hại. Xin chớ bỏ qua, sau này ăn năng không kịp.

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boîte Postale n° 63 ✣ Saigon

P. S Xin nhớ gởi thơ cho tôi, phải bỏ theo một con cò 0$05 làm sở phí

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 56, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Mai 1932

Cách thức số 2.

Série 222 được ra.

Trong série này có ba vé tiết-kiệm : số 4338 của ông Trần-Hà-Thanh ở tại đại-lộ Galliéni số 214, Saigon, số 4527 của ông Nguyễn-văn-Quới, Cai lục-lộ ở Tânan và số 4986 của cô René Rosenthal ở Phanrang được hồi lại mỗi người NĂM TRĂM ĐỒNG.

Cách thức số 3. Xổ lần thứ 23.

Série 52 được ra. Trong série này có 1 vé tiết kiệm số 52 của ông Moreau giúp việc tại hãng Denis Frères ở Haiphong được hồi lại 1.000$00.

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Tiền lời trả kỳ này là $309,50

Ông Huỳnh-văn-Thum giúp việc tại hãng Morin Frères tại Huế có hai phần tám vé tiết kiệm số 1333-1334 được hưởng lại hai phần tám tiền lời là . . . . . 77$40

Ông Nguyễn-đăng-Khoa giúp việc tại kho bạc ở Tourane có một phần tám vé tiết-kiệm số 98 được hưởng lại một phần tám tiền lời là 38$70

Ông Trần-văn-Lan giúp việc tại kho bạc ở Tourane có một phần tám vé tiết-kiệm số 99 được hưởng lại một phần tám tiền lời là . . . . 38$70

Ông Antoine Viết ở Hanoi có một phần tám vé tiết kiệm số 114 được hồi lại một phần tám tiền lời là 38$70

Ông Phan-ngọc-Liễu, Điền-chủ ở Hanam có một phần tám vé tiết-kiệm số 115 được hưởng lại một phần tám tiền lời là. . . . . 38$70

Ông Nguyễn-văn-Tinh, Chủ-sự sở điền-thổ ở Cao-Hinh có hai phần tám vé tiết-kiệm số 286-287 được hưởng lại hai phần tám tiền lời là 77$40

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Juin 1932.

LƯU Ý: Hội cần dùng những người có đủ tư-cách làm quản-lý cho bổn-hội.

Ai muốn biết điều lệ của Hội, xin mời tại Hội-sở hoặc viết giấy về số nhà 19, phố Borgnis Desbordes, sẽ có sách cắt nghĩa rõ ràng.

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

(Tiếp theo trang nhất)

trên 14 ngàn, ấy là kết quả cũng đồng nhau.

Vì mấy điều đồng nhau ấy nên người Pháp nhận là 2 hội như nhau. Song kỳ thực ở trong có đến mấy điều khác kia.

Khác những gì ?

1) Chánh phủ Nam-kỳ với 2 hội ấy đều cho phép người mình sắp đặt, song đối với hội chợ có sốt sắn hơn, chính quan thống đốc Nam kỳ có thân hành tới dự buổi khai mạc. Ở Trung Bắc kỳ cũng có tờ sức cho dân gian đem đồ vào dự cuộc đấu xảo.

. . . . . .

2) Ban trị sự và người đứng chủ trương đám tang (trên 10 người mà ông Huỳnh đình Điển làm chủ) mục đích có một, là làm đám tang chung cho một nhà chí sĩ ái quốc, chớ không xen chút gì gọi là ý riêng của phái riêng nào. Hội chợ Dục-Anh thì gồm cả Dục Anh và nữ công, lại cả và việc một tờ báo nữa, mục đích có phân ra nhiều ngả.

3) Đám tang trước do ông Huỳnh đình Điển cùng cả ban trị sự lo liệu, sau rồi lấy tiền đó tính vào đó, không ai đứng xuất một số vốn lớn. Còn hội chợ có người đứng xuất ra một số vốn lớn.

4) Đám tang không có gì lạ mà hội chợ có thưởng máy đay kim khánh.

5) Nhưng mấy điều khác trên chưa có gì đáng chú ý lắm. Duy có điều khác thứ 5 này thì mới khác đứt :

Đám tang kiết quả được trên 14 ngàn, trừ tăng tế hòm liệm cả thảy các việc, đâu hết trên dưới 2 ngàn, còn được gần 13 ngàn giao cho gia quyến, hiện nay làm được một sở nhà thờ và còn dư mấy ngàn (trong có thêm lợi nhà băng vào). Còn hội chợ cũng được trên 14 ngàn, mà số xuất hết 6 ngàn rưỡi, chỉ còn có 7 ngàn rưỡi.

Xem lẽ kể trên thì đồng là đám hội lớn, đồng là việc nghĩa mà ở trong có chỗ dị đồng là như thế. Mà chỗ dị đồng ấy đã làm cho hội chợ Phụ-nữ ở Nam-kỳ vừa rồi không sao có thể đem ra so sánh với đám tang cụ Tây-Hồ ngày trước. Kỳ giả viết bài này là chỉ bày tỏ mấy sự thực mà không phê bình. Nhưng nhơn câu nói của người Pháp : «người Nam dã khó» mà báo Ph. N. T. V. đăng đó, kỳ giả xin có đôi lời, mong cho người Pháp đối với người Nam, bất kỳ trường hợp nào, cũng nên để lòng mà khảo sát cho kỹ càng. Nếu cứ trông ngoài hiểu diện thì đám nào có tánh chất chánh trị, nhận chung vào án tình nghi ; mà đám nào có nêu danh hiệu công ích công tâm, thì nhận chung vào việc nghĩa ; chỗ hiểu lầm ấy không phải là không có lẽ hại vậy.

Một người đọc báo

CHỦ-NGHĨA PHA-XÍT TRÀN SANG YOUGOSLAVIE

Belgrade, 31 Mai (Rad. dép.) — Theo gương Đan-mạch (Danemark) Thụy điển (Suède) Tiệp-khắc (Tchécoslovaquie), Lỗ mã-ni (Roumanie), cùng một vài nước khác, nước Yougoslavie sẽ có một đảng quốc gia xã hội theo kiểu đảng Hitler ở Đức.

. . . . *Đến phiên nước Nhật*

Đông kinh, 1 Juin (Rad. dép.) — Nhật bản mới có một đảng quốc gia xã hội theo kiểu đảng Hitler. Đảng ấy gọi là đảng Chionto và lãnh tụ là Akamuta

Sách tặng

Bản báo có nhận tặng quyển «Sách mở lòng» (dạy trẻ con các điều thường cần phải biết) của ông Trần-xuân-Lam soạn, Quảng Vạn Thành ở Hải phòng xuất bản, giá bán 0$10.

Xin có lời cảm ơn. T. D.

海王堂百應丸

Thưa các ngài !

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v Thuốc này còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cũng dùng bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 — Mỗi ve giá 0$25

Bán tại :

Thanh-hóa : M. Di-long, 71, Grand' rue
Vinh : M. Vinh-hưng-Tường, 176, Rue Sarraut
Huế : M. Vinh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi : M. Quảng-hòa-Tế công ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang : M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang : M. Huỳnh-văn-Trân, Dépôt pharmacie
Cana : M. Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Thakhek (Laos) : M. Trịnh-duy-Yên
Phonliou (Laos) : M. Đoàn-xuân-Ủy, cai de travaux à la Mine Barthelonie

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước :

Nhận hàng theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (Contre remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho :

Ông NGUYỄN-HUY-CỨ

Tá-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(Annam) Thanh-hóa

秀才阮輝照謹白

CAO - BỒ - PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ ; mỗi lọ . . . . . 0$30

VIÊN - ĐẠI - BỔ - TINH - THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh ; mỗi lọ. . . . . 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT - NAM

Nói rõ các nguyên cớ bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẻ, và có chua chữ nan. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho : M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

TONKIN — 123, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

Kết quả hội chợ phụ nữ Saigon

(từ 4 đến 8 Mai)

Hội chợ phụ nữ do hội Dục-anh và Phụ-nữ Tân-văn tổ chức, mở ra tại Saigon trong 5 ngày 5 đêm — từ 4 đến 8 Mai được kết quả như sau này :

Số thâu ngày 2 Mai	2.136$90
— 5 —	2.004$50
— 6 —	2.058$40
— 7 —	3.402$00

Đêm chót là đêm 8 Mai, hội chợ định để riêng số tiền thâu vào cửa để giúp cho đồng bào bị nạn bão lụt ở phía nam Trung-kỳ, đêm ấy cũng thâu được 823$50 và có lập đàng làm lễ cầu siêu cho đồng bào vô phước chết về nạn bão lụt, ở giữa hội chợ, do quí ông trong hội Trung-kỳ ái-hữu đứng chủ tế.

Khi hội đồng bế mạc, cộng chung các việc thâu xuất xong rồi, thì thấy kết qủa như dưới này :

Cộng chung số thâu	14.064$35
— — — xuất	6.500,26
Hội chợ còn lời được	7.564,09

Số bạc lời này còn hiện ở Việt-nam ngân hàng Saigon để giao cho hội Dục anh.

LỜI CẢM-TẠ

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ các Hội, quí Cụ, quí Ông, quí Bà, quí Cô cùng các anh em chị em quen biết đã có lòng thương, gởi giấy chia buồn, cho đồ phúng điếu và đi đưa đám nội nhân tôi là THƯƠNG-THỊ CHÂU hôm mồng bốn tháng năm ta (7-6-32) táng tại Nam-giao, được đông đúc như thế, thật lòng tôi lấy làm thâm cảm chân-tình của các ngài.

Trong lúc bối rối gấp gấp, có điều gì sơ suất, xin các ngài thứ cho.

Vị-vong-phu : HỒ-SĨ-LIÊN

Phán-sự Tòa-sứ Đồng-hới

Cô-ai-tử : HỒ-SĨ-ĐỒNG

và tất cả gia-quyến bên nội, bên ngoại.

CAO ! THỤC ! RẤT TỐT !

Cao, thục của bản hiệu nấu rất công phu, rất kỹ tốt !

Cao Hồ-cốt	4$00 một lạng	Cao Ích-mẫu	0$20 một lạng
Cao Khỉ	3.00 »	Cao Hy-thiêm	0.20 »
Cao mê	0.55 »	Cao Đại-bổ	0.60 một lọ
Cao Quy bản	0.30 »	Thục rất tốt	0.20 một lạng.

Mua buôn có giá riêng. Xin các ngài vui lòng chiếu cố cho.

Nay kính mời

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

VINH

và các chi-điếm các tỉnh

Máy Chữ hiệu M. E. R. Z. !!!!

Một kiểu máy chữ của nước Đức chế ra, khắp hoàn-cầu, đâu cũng biết ; xứ ta bây giờ mới có là lần thứ nhất ; một cái máy đánh được hai thứ chữ, Quốc-ngữ và chữ tây ; thật tiện việc giao dịch cho các nhà buôn ; lại tiện việc cho các Cung Đường ở các Tỉnh, Phủ, Huyện, Châu và các làng đã cải-lương hương-tục ; Ngài nào muốn xem, xin đến hiệu **HƯƠNG-KÝ Photo 84 phố hàng Trống Hanoi** *; hiện đã cử riêng một người để đánh thử, lại dẫn cách dùng thử máy này.*

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG** 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh đàng-mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư kém, mang lỗ các đầu xương ở chân tay, đau nhức thất thường quá. Người làng bảo thế là bệnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốt bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt vời. Tôi cho tại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư hãm và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đã mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gởi ngay cho : **Mr Nguyễn-kim-Hiệu, Điền-chủ huyện Vân-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai **Tiên-Tửu** nữa (5 đồng 1 chai) .. **Mr Nguyễn - khắc - Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn** »

Coi 2 bức thư đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-nơi và có đủ các món thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gan cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn gấm nhung cao quí nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lành lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tho, lị, tỏ bạch đau gân, nhức xương, phù, thũng, ngại nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tinh đi hại, mang, nên hậu-sản, kinh-nguyệt hư hãm, xanh cảm, kinh-bạch, đã nóc, vẫn vân . . . cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh **phong (hủi)** ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, yêu vàng..., thì nên gởi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chữa chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bảo-đường mới có các món thuốc gia truyền về phong, lao, cổ, lại hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gởi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng nọi mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật nên với nơi thầy lang vườn . . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch : **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 Médicaments HANOI**

Đâu là CÕI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả : *C. Flammarion* ✣ *Giang-Ha* dịch-thuật

Số 23

Trong chương này tác giả coi trái đất ta ở cũng như một hòn đảo nhỏ khuất mất trong khoảng vô tận. Trong không gian hằng hà sa số thế giới khác đương xoay vần : trên nhiều thế giới thì có một thứ nhân loại gần như nhân loại trên địa cầu; trên thế giới khác lại có thứ quái vật và các thứ vật khác ở ; thế giới khác lại có một thứ nhân loại sở với ta trình độ cao xa hơn cũng chẳng khác chi ta xa cách các hạ đẳng sinh vật như loài cá, loài ốc ; thế giới khác nữa thì trước kia có người ở, ngày nay lại bỏ hoang ; thế giới khác thì đương sắp đặt để tương lai trở nên phồn thạnh... Xem đó thì hiểu rằng quả hành tinh mà ta đương sống đây chỉ là một tế bào vô hình trong khoảng mênh mông và cái khoảng đời của chúng ta cũng như một giây phút trong khoảng thời gian vô tận. Tất giới này tiếp thế giới khác, không gian này tiếp với không gian khác, không phương hướng nào là không có thế giới và không gian Trong cái khoảng bao la vô tận kia ở nơi nào cũng có thể gọi là trung tâm điểm được, mà cái vòng tròn chu vi bốn phía thì không giới hạn nơi nào cả. Nếu ta có thể vụt nhảy lên mau bằng chớp sáng, và nhảy mãi như vậy trong mấy ức triệu năm, thì ta cũng không đi đến tận nào, đối với cái cảnh không bờ kia ta không đi lời một bước nào, mà cũng không đi lui bước nào cả. Nếu ta đánh một bức điện đi đến biên giới không gian thì bức điện ấy không khi nào đi đến được vì không gian không có biên giới !

Vì vậy mà đứng trên cõi địa cầu tý mọn chạy chung quanh vòng thái dương này, chúng ta không kể vào đâu cả !

Trong trí nàng Minh-tinh mải mơ màng đến cõi vô tận mà phải ngợp. Nàng bèn mở cái cửa sổ phòng ra, đứng dựa cửa sổ mà ngó ra một cái vườn lớn trồng đầy lê-thọ. Đêm hôm ấy im lặng, và cái xóm nầy không một bóng người qua lại. Một con trăng lưỡi liềm như một chiếc thuyền nhỏ lửng thửng trên cái từng mây về hướng tây trên cái ánh sáng đèn điện của thành phố Ba lê trong đêm tối. Đứng lại chỗ cửa sổ, nàng Minh-tinh trông ra thấy đủ mặt các vị tinh tú: nào Kim tinh, nào Hỏa tinh nào Mộc-tinh, nàng đều nhận ra cả. Rồi cái trí tưởng tượng của nàng lại bay tận đến các vị hành tinh. Cái cảnh đẹp đẽ của bầu đêm, cái cảnh yên tịnh của không khí, lại thêm các ngôi sao nhấp nháy cùng trời, vẻ ra cái cảnh bao la của vũ trụ, các sự ấy dắt trí nảo của nàng Minh-tinh lên tận các từng trời mà nàng vừa thấy tả trong quyển sách. Cả thành phố Ba-lê trong giấc điệp, cả lầu đài đến lũy mà nàng trông thấy cái mái đen rải rác từ phương, ca cái lầy vuông của nhà phước Điều đường, và các giáo đường khác, nàng Minh-tinh đều coi như là các vật ở dưới thấp hẹp, dính với đất và là đồ của người làm. Chỉ có sự huyền bí trên cõi trời, nàng mới ưa thích. Và hôm ấy là lần đầu mà nàng có cảm giác rằng phải tìm trên các từng trời mới ra chân lý, chớ không sao có thể tìm dưới đất thấp nầy mà ra được ; các tôn giáo chẳng qua là miễn cưỡng tìm chân lý nhưng nào có kết quả được toàn vẹn đâu. Nàng bèn nghe như cái linh hồn của nàng lớn lần ra và bay bổng trên các từng trời và như tuồng là nàng đương chịu một phép rửa tội khác làm cho nàng trở nên tín đồ của một cái đạo mới không có gì dính giáp với cõi đất thấp hèn nầy. Đoạn nàng lại trông thấy cái cảnh chói quanh của nàng, trông thấy vũ trụ to lớn quá, và cái cảnh ban đêm quá im đềm tịch mịch, mà nàng phải khiếp sợ ; giữa cái vụ trụ mênh mông kia, nàng tưởng đâu Chúa Trời đã bỏ nàng. Nàng càng trông trời thì càng tưởng tượng rồi lại buồn, cả hai cặp mắt nàng nước mắt chảy ra lai láng. Nàng chống tay nơi cửa sổ mà xem trời như vậy một buổi lâu, đến khi nàng bỏ đi vào thì cái con trăng lưỡi liềm kia đã hạ lần xuống phía sau các hàng cây lê thọ.

VII

Thời kỳ chuyển biến

Tại nhà bà bá tước Nại mà chỉ chiều thứ tư nào cũng có tiếp khách ; đã ba tháng nay không một bữa thứ tư nào mà công tước Du miêng bỏ qua không đến dự các cuộc vui ở nhà bà tước, Mỗi lần trước đi đến công tước đều có gởi đến trước một bó hồng gồm tinh những bông qui. Và tuy tiểu thơ Minh-tinh cũng vẫn chưa chịu trả lời cho quả quyết nhưng cuộc nhân duyên của tiểu thư với công tước cũng coi như đã thành, chỉ chờ ngày đi cưới. Cả hai gia đình cũng đồng một ý. Trong các buổi nhảy đầm công tước Du miên chỉ nhảy với tiểu thơ Minh tinh thôi. Trong các buổi tại nhà, công tước với bà tước Nại mà Chi đánh cờ với nhau thì hai người nói chuyện với nhau một cách rất thân mật, kể cho nhau các chuyện đã xảy ra trong xã hội Ba lê. Công tước biết hết các tin tức, và chuyện gì Công tước kể cũng chảy. Trường hát khi nào cũng có công tước, các vở kịch có tiếng công tước đều biết cả và tự phân đoán được hết. Thường thường trong các cuộc kinh địch người ta hay chọn công tước để làm giám cuộc, và từ đầu năm công tước đã làm chứng cho ba cuộc đấu gươm. Tại trường xiếc thường thường trước khi muốn dùng một nữ tài tử thì ai cũng bàng ư ý kiến của chàng. Cái bề rộng của cái «cà vát» của chàng, và cái bề rộng của sợi giây đeo ống dộm đều làm khuôn mẫu cho các người khác ở trong xã hội sang trọng.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

VINH

Lại một tấm gương tự sát

Thị Nghi là con ông giáo Cung ở tại Bến thủy (Vinh), kết duyên cùng Lân làm nghề thợ nhuộm, tại con đường Banian, dã mượn giòng sông Lách (Bến thủy) mà từ biệt cõi đời hôm 16 Mai. Chị ta lấy chồng đã trên một năm nay, vợ chồng yêu nhau đã có thai nghén, gần ngày sinh đẻ mà sao lại dành mang cả đứa con cùng tấm thân bỏ liều mà tự tận cùng giòng nước vô tình kia? Theo như lời lân bàng cùng chị em bạn gái của chị ta, thì bố mẹ chồng và chồng đều hiền lành cả, chị người anh (tên Lợ) với một người chị chồng bằng ngày hành hạ đủ cách. Từ khi về nhà chồng tới nay, chị ta đã tự tử đến ba lần, song khi thì bị người nhà biết, khi thì bị lái đò kéo lên. Nay chị ta mới đi đến chỗ quảng vắng mà chết, (Mấy lần trước chị ta nhảy xuống kênh Bến đền, trước nhà bố mẹ chị).

Thị Nghi trầm mình không cho ai biết: hôm 16 chị ta về nhà thăm bố mẹ rồi đi luôn, cả nhà đều nghỉ, bèn đồ đi kiếm, song tìm mãi chẳng thấy tăm tích. Mãi tới hôm 19 Mai mới nghe có một cái thây thiếu nữ giạt vào địa phận làng Vân lạc huyện Nghi Xuân, Hà-tĩnh, bờ sông Lách), dân làng ấy đã chôn ngay tại đó. Ông giáo Cung đến làng Yên Lạc hỏi thăm, thì biết quả đích là con mình, bèn đào nấm đất lên xem rồi nhận về mai táng.

Cái cảnh làm dâu ở xã hội mình thường xảy ra lắm tấn kịch thiệt là bi thảm.

Hoàng Phong

Một vụ tịch biên lôi thôi

Hồ-Tung người làng Hoàng-cảo, tổng Thông-lạng (Hưng-nguyên), năm trước bị giam về việc thuốc phiện lậu. Lúc được tha, nhà nước có sức tịch biên để bồi tiền phạt phí. Kỳ tháng tư năm Bảo-đại thứ tư, phủ phái thầy thông ba tên là Nguyễn-như-Cơ về biên tịch. Thầy tịch một mẻ ra trò. Làm Tung tồn phí hết cả thảy 70$00, mà theo giấy quan sức thì chỉ có 15$00 thầy Cơ lại nói tăng lên 20$00 để bớt đuôi 5$00. Tịch xong. Tung xin biên lại, thầy nhất định không cho. Chưa thấy tỉnh bồi đến, thầy thông tiêu phăng số tiền vừa thâu tịch ấy.

Năm sau, Bảo-đại thứ năm, thầy thông Cơ phải đổi lên Nghĩa-đàn; ra đi, có nhờ người bạn là thầy thông Lê-huy-Điển rằng đến khi nào tỉnh có sức bồi số tiền ấy thì gửi cho thầy biết để liệu. Sau gặp nhịp, thầy thông Cơ gởi số tiền ấy nhờ thầy thông Điển nộp tỉnh. Nhân lúc «bỏ xu, vừa nhận được thầy Điển đem tiêu quách.

Việc chưa xong, tháng chạp năm ngoái lại có giấy về sức tịch biên lần nữa. Quan và thầy đề mới đổi đến chưa hiểu đầu đuôi nên lại phải thầy đề Huyến về tịch, lần nầy được 33$60.

Sang tháng hai năm nay Hồ-Tung làm đơn kể rõ đầu đuôi xin tại phủ. Quan phủ lại giao cho thầy đề Huyến xét. Thầy đề đem hỏi chánh tổng Thông-Lăng là Phan-Chất, song thầy thông Điển kiếm cách bưng bít quá khôn ngoan, nên việc vẫn chưa bại lộ. Tung còn lo cạy bác cho ra, làm đơn kêu tỉnh. Thầy thông Điển biết việc không xong, bèn dấn kín việc thông Cơ gởi tiền, bảo em Tung là Hoàng-Nùng lên Nghĩa-đàn hỏi thầy thông Cơ; thầy nầy viết thơ về trách thầy thông Điển rồi thầy Điển nói sơ là chữ trong thơ không phải chính tay thông Cơ viết, nên đem thu mất. Hoàng-Nùng đem việc thầy thông Điển trình quan. Quan đòi hỏi thông Điển phải đem thơ ra đối chứng mới rõ ngọn gian của thông Điển. Cái án tịch biên ấy nay không thể chôi sạch được nữa.

Hiện nay khổ cho còn mong mấy thầy bồi tiền tổn phí ấy lại cho. Chưa rõ quan trên sẽ xử cho thế nào.

Thực tình

NGHỆ AN

Lại câu chuyện Bang tá nhũng lạm

Hôm 12-5 vừa rồi ký giả đi qua làng Phú-môn, tổng Kim-cầm, huyện Nghi-lộc, thấy một ông lão bị thương nằm lăn lóc giữa đường. Hỏi ra mới biết tên là Ngãn, quê ở làng Kỳ-Trân (kẻ làng Phú-môn) có bán ruộng vườn gì cho mọ người dân đồng làng. Lôi thôi thế nào không rõ, người dân kia chạy lột cho Bang tá ở làng ấy 20$00. Bang tá bèn sai dây tớ ra đánh ông đến bị thương nặng rồi bảo gánh qua làng Phú môn để di mạng cho làng ấy.

Nhà nước đặt Bang tá là cốt để gìn giữ cuộc trị an. Mà từ lúc có Bang tá tới nay, dân sự bị nhũng lạm luôn. Ác chưa! Lai cảo

QUẢNG BÌNH

Linh phủ đánh người

Ngày 26 Mai 1932, hai thầy khán bộ và một người linh phủ đến làng Nguyệt-Ánng (Quảng-ninh) tiêm thuốc trừ thổ tả và chủng đậu.

Dân trong làng và các nơi đến tiêm rất đông, ai nấy cũng lo tiêm cho rồi để về đi gặt lúa (vì trong lúc mùa màng), tên linh phủ thấy thế nổi nung, lấy roi đánh dập bọn đó rất tàn tệ. Roi sau quất trúng con ông chánh quản trong làng. Cậu nầy cự lại, hai bên đánh dập nhau. Anh hương kiểm chạy đến chửa, bị tên linh kia đánh lôi tròng mất. Tên linh sợ lỗi bèn thưa với hai thầy đánh bể lọ dựng thuốc để làm sáp-pho về quan.

Thương thương linh về nhà quê hay ỷ quyền cậy thế, bà hiếp dân ngu. Quan trên nên hiểu đến chỗ đó mà trừ những thói ấy cho.

Nguyệt-Ánng

QUẢNG NGÃI

Lời biện bạch của mấy ông làng

Tiếng dân số 474 ra ngày 2-4-32, có đăng bài lai cảo của người dân ở làng Trung-yên, phủ Bình-sơn, nói lý trưởng Lê Viên tức xã Cai, và Lê Thể tức Cả Mơ về chuyện bao tá của làng bảo cử lôi thôi, cúng cúng giỗ kinh mời nầy nọ. Nay được thư thủ sắc Lê-Thể gởi lại cải lẻ và có lý trưởng nhận thực, nói rằng về việc bao tá thì lúc ông ta làm lý trưởng có đơn khẩn cho làng một sở đất, dòng dân về được 11 dảm đất tốt, còn bao nhiêu đất xấu cho đồng dân khai phá làm ăn, ông có xin khai phá một dảm ở bên đó (?). Năm trên P ạm-Vị có kiện đến quan, làng đã khai không rồi. Việc bảo cử hương kiểm thì anh em ông cũng không dự. Còn theo tục làng, mấy ông cả già không đi được thì có cần một cỗ ngồi thì có, chớ không đòi và mảng nhiếc bao giờ...

Theo lời biện bạch trên thì lên dân làng kia vẫn có nói thêm cho ông Cả ông Xã một ít, song đã làm kẻ lớn trong làng nên tự xét việc mình làm thế nào cho dân được tin phục, mà không có câu gì than trách thì càng hay càng tốt hơn.

T. D.

BÌNH ĐỊNH

Câu chuyện chấm bạch

Ông S. khi trước làm Đốc giáo trường Bình-định, vì tiền bạc lời thôi với học trò nên bị kiện, đáng xuống một trật, đổi ra trường Phú-lương. Nay được giấy vào chấm bạch Tiểu học ở trường Vinh thạnh. Nết củ không chừa, trò nào có lo lắm nhiều thì chỉ vẽ bài vở; lúc vào ban khẩu vấn có nói sai cũng cho nhiều điểm; còn trò nào nhẹ túi thì dẫu có nói trúng cũng cho hạ điểm xuống, sai một tí là «dê-rô» ngay. Có trò A. viết âm tả chưa được mà cũng lấy vào ban khẩu vấn, hỏi không biết trả lời mà cứ cho nhiều điểm. Lại lúc trò ấy vào thi môn tập đọc, ông Đ. th. Ng. thấy đỡ quá nên cho «dê-rô», ông S. hết sức xin không được, thành trò A. hỏng. Bởi trật miếng ăn nầy nên tối 19, ông S. cùng các giáo viên cải cọ rầm trường, ai ai cũng điều nghe biết.

Ký bạch Tiểu học ở trường Vinh-thạnh học trò lấy làm phàn nàn về chỗ bất công ấy.

Mong quan trên tìm cách trừ những cái tệ ấy đi.

Ng. dự thi

Cũng vì chuyện thầu thuế 2 lần

Tiếng-dân số 490 ra ngày 28-5 vừa rồi, có đăng câu chuyện thu thuế hai lần, ở làng Kỳ-sơn phủ Tuy-phước, do ông H. D. gởi lại, nó chuyện Huỳnh-Chương, Huỳnh-Tăng và Nguyễn-Toán, đã nộp một lần thuế, có biên lai, lý trưởng đòng triện, kế đó phó lý lên quyền, lại bắt nộp một lần nữa, mấy tên ấy đưa đơn kêu tại tòa v. v.

Nay được tin thêm rằng: ngày 2 tháng 4 ta (7-5-32) đưa đơn tới tòa (ở phủ xuống tòa gần hơn lên tỉnh) quan sử giấy: nhà nước không bắt ai nộp thuế 2 lần đâu. Mấy người ấy mừng thầm, về lo cày cấy, kẻo sợ ruộng khô.

Ngày 14 tháng 4 ta (19-5-32), thầy H. T. (già trên 60 tuổi), bảo người gánh mã và dẫn bọn cấy ra ruộng cấy. Thình lình nghe mõ đánh inh ỏi, rồi thấy xã quyền, hương bộ, và hương kiểm kéo dân xuống cản không cho cấy, bắt 2 tên trai gánh mộng gông trói lại và trói luôn bà H. T. đánh một trận rồi bỏ đi (gông trói đến trưa bửa sau thì mở vác đi mất). 4 giờ chiều bửa ấy, có 2 tên rể bà H. T. nghe tin xuống thăm, đi gần đến nơi thì bọn dân làng chận bắt trói lại, xé rách áo quần lấy cả khăn dù rồi khiêng bỏ tại bờ ruộng.

Sáng ngày sau, Huỳnh-Chương (người nầy đi coi người cháu bạch yếu lược dưới Qui-nhơn) được tin người nhà xuống nói mẹ già bị đánh trói, hoảng hốt làm đơn kêu tại tòa. Quan sử bảo đem biên lai chánh [illegible] ta đem biên lai trình, quan sử giấy về, để rồi sẽ xét, anh ta về chờ lâu sợ mẹ già sức yếu, bị đánh nằm ngoài đồng chịu không nổi chăng, nên qua ngày 16-4 ta (21-5) lên trình phủ, ngày 17 (22-5) quan phái thầy Cầu về khám. Nghe tin phái về, họ sức dân mở trói và xô xuống nước và không nhận sự trói bà, chỉ còn giây trói 2 người rể, 3 người đều có dấu thương tích.

Khám xong, phái viên bảo nộp thuế thì cho cày. Vì cày không ra tiền, bà H.T. đưa đơn xin cày trước, kẻo sợ nước khô bỏ ruộng, còn thuế kỳ 2 tuần sẽ lo nộp lần nữa. Quan không cho, dạy phải nộp thuế sẽ cho cày. Ngày 21 (27-5) chạy bạc vào nộp. Quan giạy đừng nói chuyện dành trói, cũng đừng nói quan bảo nộp, phải nói tình nguyện nộp, và phải tỉnh lời cho xã quyền (?) (dân nguyện ở xứ ta thế đó, quan trên có hiểu thấu cho không?)

Thuế nộp một lần rồi, có biên lai nhận triện phân minh, mà hương lý hà hiếp như thế, lại gây ra chuyện dành trói nọ kia, nghe nói bọn hương lý hay mượn tiền bà H. T. mà không trả, nay nhân vụ thuế lại tới mượn nữa, bà ấy không cho, nên mượn cớ trả thù làm cho hở dạ. Dân lương thiện ở thôn quê, thường bị cái nạn «dưỡng gió bẻ măng» của mấy bác hương lý, quan trên không xét cho kỹ càng, không khỏi bọn ấy cứ mua oán cho nhà nước.

L. X. lai cảo

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BỒN LUẬN

(Tiếp theo)

Lời án

Nguyên động lực xã hội vốn gốc tại giục vọng mà gồm có tri thức nữa. Một nhà học giả Nhật bản Bồn năng-Võ-thái đã nói xã hội mà tấn hóa là phóm họp những người giàu lòng giục vọng, song giục vọng có cái sức giục người tấn tới mà không có cái năng lực dẫn người đi cho nhằm đường. Nếu đem đường cho mối giục vọng thích hợp với hoàn cảnh ngoại giới mà làm cho nó được thỏa mãn, là nhờ tại tri thức; có tri thức mà giục vọng mới toại được. Vậy muốn rõ lẻ nói trên phải biết giục vọng với nhục giục khác nhau: Như muốn ăn, muốn ngủ, muốn trai gái, ấy là nhục giục; nhục giục thì người không khác gì động vật, song động vật thì chỉ phát ra hiện tại mà người thì có cái quan niệm tương lai, vì như được 5 trái dừa, động vật ăn rồi còn thừa thì bỏ đi, còn người thì ăn 3 trái còn để dành 2 trái dặng ăn khi khác, ấy là nhục giục mà hóa ra giục vọng. Bởi vậy nhân trí càng mở mang thì giục vọng càng tăng tấn mà xã hội nhân do một ngày một phát đạt thêm lên. Nói cho rõ thì nhục giục tại hình thể, giục vọng tại tâm chi, nhục giục có nghĩ có bạn mà giục vọng không bờ; nhục giục là tạm thời mà giục vọng là vĩnh viễn, biết lẻ trên thì biểu rằng giục vọng khởi ra gồm cả tinh và trí, bởi có trí nên không những làm việc hiện tại mà có quan niệm tương lai. Vậy ta nên nói rằng: nguyên động lực xã hội là tại giục vọng mà giục vọng gồm cả tinh và trí.

(Còn nữa)

Thuốc xán

Xơ mít một liều 1$20 trừ tuyệt bệnh xán.

Thuốc cai nha-phiên

Bỏ rất êm đềm, tam kỳ biết tiếng, ai muốn khỏi nghiện, gửi thư cho biết: 1·) Hút ngày mấy bữa?
2·) Mỗi bữa mấy phân?
3·) Xái ăn mấy lượt?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH
57 — phố Đinh-Tân — 57
TONKIN NAM-ĐỊNH

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã ưu ái hưởng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trung-tín*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điếm đặt tên là AN-PHƯỢNG *ở Avenue du Musée à Tourane Marché.* Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đa lạ, kiểu mới, đồ Uskide, giày giầy may (Fermeture Éclaire).

AN - THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả.

An - Thành

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

128 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lĩnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trớ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu rất vô thảo phiếu hiệu, nhiều màu thiệt đẹp.

Vải bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Tintures Idéales» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits nổi-tiếng «Olibet» của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (ruou đi có hai hộp).

Ở [illegible] Quảng-ngãi-Thành Hội bán N° 128 Bonard [illegible] mỗi hộp là 0$20.

[illegible] hàng cho các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

[illegible] nghị.

TÂN - LỢI

128 NO, Bd Tổng-đốc-Phương - CHOLON

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

đội trước, nay trên đầu còn phải rịt băng trắng xem rất buồn cười.

Trong buổi hội-đồng nầy có một việc đáng chú ý nhứt là không có một ông nào trong nội các đến dự cả. Các nghị viên và quốc-gia xã-hội yêu cầu giải tán chờ đến khi nào các ông Tổng-trưởng chịu đến dự sẽ họp lại.

Liền đó, thủ tướng Braun nói rằng nội-các không cần phải có mặt tại đây vì đã từ chức rồi, chỉ lãnh lấm những công việc hàng ngày mà thôi.

Phái quốc-gia xã hội bèn đem các Tổng trưởng ra trước tòa án Thượng cấp về tội bất tuân lệnh của nghị viện, nhưng bị phủ quyết.

Nội các mới ở Đức

Berlin, 2 Juin. — Ông Franz von Papen đã đứng ra lập nội các xong; ông nầy thuộc về đảng thủ cựu.

Các báo về phái tả công kích riết. Báo «Worwaertss viết: «Phải lo liệu một cuộc chiến đấu» Báo «Berliner Tageblatt» nói rằng Thủ tướng mới nầy chẳng qua là một con nọm để thi hành những lệnh của Thống soái Schleicher.

10.500.000 người thất nghiệp ở Hoa-kỳ

Hoa thạnh đốn, 4 Juin. — Theo bản thống kê của hội liên hiệp lao động thì số thợ thuyền thất nghiệp ở Hoa kỳ là 10.500 000.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các lay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hãng bào-chế tây ở thuộc-địa.

Ở Huế: Pharmacie IMBERT

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y TECSIOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tùng-học tại các trường đại-học Trung-lấy huyết của trăm loài động-vật nơi thanh khiết mới tinh chế ra thuốc nhân-tạo-huyết nầy, thí-nghiệm, thí-bệt có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không kể thất-vọng chất nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bốn cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem công-hiến ra đời. Vậy sau kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau nầy:

1·) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thác dâm, lo lắng thái quá, da mặt, mình mẹo, thân thể ốm gầy, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai Nhân-Tạo-Huyết để bồi bổ khí huyết và đề phòng các chứng kiết nghèo xảy ra như chứng: tinh sợ, hay quên, hồn dại ít ngủ, rụng tóc, phá thẳng, xây xẩm mày mặt, và dần dà kinh nguyệt bất điều, bạng-huyết, dương-huyết, khí hư, bạch giám vân vân... bởi khi huyết chẳng dư mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đã phải-sanh là vì thế.

2·) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong tủy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn nấp ở các chỗ hiểm yếu trong châu thân, lấy người làm môn nhu dụng, nên huyết sinh nên được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc hút ăn mất sạch. Muốn tiêu trừ phải kịp dùng ngay nếu tá NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 7p. 50, thì khỏi lo hậu họa.

3·) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trời kinh sụt, tháng có tháng không, gia một mình năm, bảy viết thư về bản phòng, lấy thuốc HIẾU-KINH rồi sau dùng độ 1, mười chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 thì sẽ được đề gia thêm thịt kinh nguyệt điều hòa mau có thai nghén.

4·) Đàn bà trước khi sinh cần dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT để phòng bệnh sản hậu, trong khi sinh cần dùng, không những có ích cho mình mà đứa trẻ trong bào thai cũng như NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5·) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh mặt vàng, bụng to, hay khóc, gia thịt nóng nẩy, xanh xao gầy còm, ra hay cam tả, ghẻ lở dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì lợi khoẻ ăn-ngủ.

6·) Các cụ già dùng thời gian, ho suyễn lâu ngày không khỏi, đêm là ít khi huyết sụt giảm, các cụ dùng được luôn NHÂN TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7·) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, cảm mạo, sương chướng, công hiệu phòng thấp.

8·) Chất thuốc nầy ngọt và thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc nầy đã phân-chất tại phòng thí-nghiệm Đông-dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHONG
114 Rue du Coton Hanoi — Kính cáo

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI-LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng-Đại-Lý: hiệu SINH-HUY, 44, Rl. Foch VINH

TAM XÀ HỔ CỐT CAO

Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* Phong, thấp, tê, bại.

Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua Cao Tam Xà *đều công nhận là một món thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gửi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau nầy, xin kíp dùng* Cao Tam Xà *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: «Phong vị bách bệnh chi mỗi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh». *Bị bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, thịt tê gia buốt, dần dộp chẳng đau, xệch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, càng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp xâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nên điều trị thật cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ* Cao Tam Xà *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi. Gia chiếu khách nửa tá bán 7$50.*

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bằng trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng, bản hiệu sẽ châm chước, giá cả rẻ, và gửi được nhanh chóng.

S. H.

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ay LẬU nhập CỐT nghĩa là thoi rồi bỏ trong người nhọc mệt mỏi, đêm nằm nóng rượu thì nóng nẻ mà, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cù nhứt một cái, nam đi nó mệt vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyển chuyển, nếu để cho lâu ra thì người ấy mắc bệnh đau GIÃ-CON (Maurice) thì Ban huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đi rất khó, nếu để cho thì hay bằng mất, còn TIM-LA nhập CỐT, người khởi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giời hay nổi, đau đầu, đau mình, đầu cổ đầu xương, nhân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyển-chuyển rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, để ra bởi ra bọa, đi con thời nói ngọng, nhiều cái kia, ta cho là đã quấy ngã, vì cái nọc nầy nó chuyển-chuyển trong tự tóc thọ tuổi, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc mãn nhiệm nầy thì cái nọc ấy nó chuyển chuyển nang mấy mươi đời, như cha nang đến chắn chắt v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh mà sinh con mắc thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh HỒ LOẠN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, cái vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thọ hại đến thân thể, vậy mà ngài mắc phải nên bệnh nay đã nặng, hay bệnh nhập CỐT nầy mang nặng năm, hay một mắc phải, thì tập thể dần dần ngày thuốc HIẾU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 87 phố Minh-mệnh Sơn-tinh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh cũng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lâu đã có thai nhằng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00. TIM-LA 3p00, thuốc CHANCRE-MOU cả công và bài 1p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue dayôlé-tongk PHAN-THIẾT, PHUHÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Đào) à HANOI BỒ-VĂN-CHIỀU chez Vinh nước Hiệu commerçant của Tây à QUANG-NGÃI Lao-Thành-Tuy Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam duyệt-phòng, và chân Lê-ngọc Thanh, rượu Cimen à Bến-Hải à Cửa-chiêu nếu người muốn mua thì ghi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gửi khỏi bán giao ngừa rủi không nên như ai nấy muốn làm đại-lý xin viết thư về thương-lượng.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG